

CHÍNH PHỦ
Số: 123/2006/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 27 tháng 10 năm 2006

NGHỊ ĐỊNH

Về quản lý hoạt động khai thác thủy sản của tổ chức,
cá nhân Việt Nam trên các vùng biển

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;
Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Thủy sản,

NGHỊ ĐỊNH

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

Nghị định này quy định về quản lý hoạt động khai thác thủy sản đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoạt động khai thác thủy sản trong vùng biển Việt Nam và ngoài vùng biển Việt Nam; phân vùng biển, phân tuyến khai thác thủy sản trong vùng biển Việt Nam.

Trường hợp Điều ước quốc tế có liên quan mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Nghị định này thì áp dụng theo Điều ước quốc tế đó.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Vùng biển Việt Nam là các vùng biển thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán của Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được quy định tại Luật Biên giới

quốc gia ngày 17 tháng 6 năm 2003 và theo Điều ước quốc tế mà Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên.

2. Ngoài vùng biển Việt Nam là vùng biển quốc tế (biển cả) hoặc vùng biển của quốc gia khác.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Bộ Thuỷ sản giúp Chính phủ thống nhất quản lý hoạt động khai thác thuỷ sản của tổ chức, cá nhân Việt Nam trong và ngoài vùng biển Việt Nam.

2. Quản lý hoạt động khai thác thuỷ sản nhằm bảo vệ nguồn lợi thuỷ sản, phát triển bền vững; bảo đảm an toàn cho người và tàu cá hoạt động khai thác thuỷ sản trên các vùng biển.

Chương II

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC THUỶ SẢN TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

Điều 4. Phân vùng biển, tuyến khai thác thuỷ sản

1. Vùng biển Việt Nam được phân thành:

a) Vùng biển ven bờ được tính từ bờ biển (ngấn nước khi thủy triều thấp nhất) đến đường nối liền các điểm cách bờ biển 24 hải lý;

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) ven biển tiếp giáp nhau căn cứ vào đặc điểm cụ thể về địa lý của vùng biển để xác định và công bố ranh giới vùng biển ven bờ giữa các tỉnh;

b) Vùng biển xa bờ được tính từ đường cách bờ biển 24 hải lý đến giới hạn ngoài của vùng biển Việt Nam.

2. Vùng biển ven bờ được phân thành hai tuyến sau đây:

a) Tuyến bờ là vùng biển được tính từ bờ biển đến đường nối liền các điểm cách bờ biển 6 hải lý;

b) Tuyến lộng là vùng biển được tính từ đường cách bờ biển 6 hải lý đến đường nối các điểm cách bờ biển 24 hải lý.

3. Vùng biển xa bờ là tuyến khơi.

4. Đối với các địa phương có đảo, quần đảo, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ vào sự cần thiết và đặc điểm cụ thể của từng đảo, quần đảo quy định tuyến bờ của đảo hoặc quần đảo đó, nhưng giới hạn không quá 6 hải lý.

Điều 5. Quản lý hoạt động khai thác thủy sản trong vùng biển Việt Nam

Tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác thủy sản trong vùng biển Việt Nam phải tuân theo quy định của pháp luật có liên quan và các quy định sau đây:

1. Quy định của Bộ Thủy sản hoặc của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về danh mục các loài thủy sản bị cấm khai thác; các phương pháp khai thác, loại nghề khai thác, ngư cụ bị cấm sử dụng hoặc bị hạn chế sử dụng tại các vùng biển hoặc từng tuyến khai thác; khu vực bị cấm khai thác và khu vực bị cấm khai thác có thời hạn; chủng loại, kích cỡ tối thiểu các loài thủy sản được phép khai thác.

2. Quy định đối với các tàu cá hoạt động tại tuyến bờ:

a) Tàu cá có chiều dài đường nước thiết kế dưới 15 mét mà không lắp máy hoặc có lắp máy mà tổng công suất dưới 20 sức ngựa được hoạt động tại tuyến bờ;

b) Tàu cá tuyến bờ đăng ký tại tỉnh nào chỉ được hoạt động trong tuyến bờ của tỉnh đó;

c) Tàu cá tuyến bờ không được hoạt động tại tuyến lộng và tuyến khơi.

3. Quy định đối với các tàu cá hoạt động tại tuyến lộng:

a) Tàu cá có chiều dài đường nước thiết kế từ 15 mét trở lên mà không lắp máy hoặc tàu cá lắp máy có tổng công suất từ 20 sức ngựa đến dưới 90 sức ngựa được hoạt động tại tuyến lộng;

b) Tàu cá tuyến lộng không được hoạt động ở tuyến bờ và tuyến khơi, trừ trường hợp quy định tại điểm a khoản 4 Điều này.

4. Quy định đối với các tàu cá hoạt động tại tuyến khơi:

a) Tàu cá lắp máy có tổng công suất từ 90 sức ngựa trở lên và tàu cá lắp máy có tổng công suất từ 50 sức ngựa trở lên làm các nghề câu, rê, vây, chụp mực được hoạt động tại tuyến khơi;

b) Tàu cá tuyến khơi không được hoạt động ở tuyến bờ và tuyến lộng.

5. Tàu cá hoạt động tại tuyến lộng và tuyến khơi phải được đánh dấu để nhận biết. Bộ Thủy sản quy định cụ thể về dấu hiệu nhận biết đối với tàu cá hoạt động tại tuyến lộng và tuyến khơi.

Chương III

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC THUỶ SẢN Ở NGOÀI VÙNG BIỂN VIỆT NAM

Điều 6. Điều kiện hoạt động khai thác thủy sản ở ngoài vùng biển Việt Nam

Tổ chức, cá nhân khai thác thủy sản ở vùng biển quốc tế hoặc vùng biển của quốc gia khác phải có đủ các điều kiện sau đây:

1. Có căn cứ là Hiệp định hợp tác khai thác thủy sản giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với quốc gia có biển hoặc có hợp đồng hợp tác khai thác thủy sản giữa tổ chức, cá nhân Việt Nam với tổ chức, cá nhân của quốc gia có biển, được cơ quan có thẩm quyền của quốc gia có biển chấp thuận.

2. Đối với tàu cá:

a) Tàu cá có đủ tiêu chuẩn vùng hoạt động hạn chế cấp I hoặc cấp không hạn chế. Trường hợp hoạt động tại vùng biển của quốc gia thuộc khu vực Đông Nam Á thì tàu cá phải có đủ tiêu chuẩn vùng hoạt động hạn chế cấp II trở lên;

b) Đã được đăng ký, đăng kiểm. Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá phải còn thời gian hiệu lực ít nhất là 3 tháng;

c) Trang bị đầy đủ các thiết bị an toàn cho người và tàu cá, thông tin liên lạc tương ứng với vùng biển hoạt động theo quy định của pháp luật;

d) Có đủ biên chế thuyền viên theo quy định của pháp luật.

3. Đối với thuyền viên và người làm việc trên tàu cá:

a) Thuyền trưởng, máy trưởng phải có bằng thuyền trưởng, máy trưởng do cơ quan có thẩm quyền cấp;

b) Có thẻ bảo hiểm thuyền viên;

c) Có hộ chiếu theo quy định của pháp luật;

d) Trên tàu hoặc nhóm tàu phải có ít nhất 1 người biết thông thạo tiếng Anh hoặc ngôn ngữ thông dụng của quốc gia mà tàu cá đến khai thác.